

Số: 121 /HD-CĐĐVN

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2015

HƯỚNG DẪN

Khen thưởng chuyên đề “Văn hoá, Thể thao”

Căn cứ Hướng dẫn số 194/HD-TLĐ ngày 12/02/2015 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc khen thưởng chuyên đề “Văn hoá, Thể thao”;

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-CĐĐVN ngày 01/4/2015 của Công đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Điện lực Việt Nam,

Ban Thường vụ Công đoàn Điện lực Việt Nam hướng dẫn tiêu chuẩn xét tặng Cờ, Bằng khen chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” trong Công đoàn Điện lực Việt Nam như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Đối với Cờ, Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam:

Thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn số 194/HD-TLĐ ngày 12/02/2015 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn tặng Cờ của Công đoàn Điện lực Việt Nam cho tập thể là Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

a) Có số điểm đạt từ 90 điểm trở lên theo Bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”;

b) Có 2 năm liên tục, liền kề với năm đề nghị khen thưởng đạt công đoàn vững mạnh;

c) Đã được tặng Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” từ cấp Công đoàn Điện lực Việt Nam trở lên.

3. Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Công đoàn Điện lực Việt Nam cho tập thể là Tổ công đoàn, Công đoàn bộ phận, Công đoàn cơ sở thành viên, Công đoàn cơ sở, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

a) Có số điểm đạt từ 85 điểm trở lên theo Bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” đối với Công đoàn cơ sở thành viên, Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; từ 95 điểm trở lên đối với Tổ công đoàn, Công đoàn bộ phận;

b) Đạt công đoàn vững mạnh năm liền kề với năm đề nghị khen thưởng;

c) Đã được Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tặng Giấy khen về chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” đối với những tập thể do Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đề nghị khen thưởng.

4. Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Công đoàn Điện lực Việt Nam cho cá nhân:

a) Có nhiều đóng góp cho hoạt động phong trào “Văn hóa, Thể thao”, được tập thể bình chọn là thành viên tích cực tiêu biểu trong hoạt động phong trào “Văn hoá, Thể thao” ở cơ sở;

b) Đã được Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tặng Giấy khen về hoạt động công đoàn hoặc về chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” đối với những cá nhân do Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đề nghị khen thưởng.

II- SỐ LƯỢNG CỜ, BẰNG KHEN

1. Số lượng Cờ, Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam:

a) Cờ: 01 Cờ.

b) Bằng khen: Không quá 06 Bằng khen.

2. Số lượng Cờ, Bằng khen của Công đoàn Điện lực Việt Nam:

a) Cờ: 01 Cờ.

b) Bằng khen: Không quá 25 Bằng khen, được phân bổ như sau:

- Tập thể: 08 Bằng khen; Cá nhân: 17 Bằng khen.

- Không quá 03 Bằng khen đối với đơn vị có số đoàn viên công đoàn trên 10.000 đoàn viên;

- Không quá 02 Bằng khen đối với đơn vị có số đoàn viên công đoàn từ 5.000 đến dưới 10.000 đoàn viên;

- Không quá 01 Bằng khen đối với đơn vị có số đoàn viên công đoàn từ 1.000 đến dưới 5.000 đoàn viên;

- Đối với đơn vị có số đoàn viên công đoàn dưới 1.000 người, căn cứ vào thành tích thực sự điển hình tiên tiến của tập thể, cá nhân, hàng năm, Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Điện lực Việt Nam đề xuất để Ban Tuyên giáo trình Hội đồng Thi đua Khen thưởng Công đoàn Điện lực Việt Nam xem xét, quyết định.

III- HỒ SƠ KHEN THƯỞNG:

1. Tờ trình của đơn vị đề nghị khen thưởng kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng (Biểu mẫu số 01, 02);

2. Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (Biểu mẫu số 03);

3. Báo cáo (bản chính) thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (Biểu mẫu số 04, 05, 06);

4. Biên bản họp, kết quả bình xét của đơn vị (Biểu mẫu số 07);

5. Bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”: Tổ công đoàn, Công đoàn bộ phận theo Biểu mẫu số 08; Công đoàn cơ sở, Công đoàn cơ sở thành viên theo Biểu mẫu số 09; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo Biểu mẫu số 10.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hằng năm, căn cứ thành tích đạt được trong phong trào “Văn hoá, Thể thao” của Công đoàn các đơn vị, theo đề xuất của Ban Tuyên giáo, Hội đồng Thi đua Khen thưởng Công đoàn Điện lực Việt Nam xét khen thưởng cấp Công đoàn Điện lực Việt Nam và đề nghị khen thưởng cấp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu về chuyên đề “Văn hoá, Thể thao”.

2. Các Công đoàn trực thuộc gửi danh sách tập thể, cá nhân đăng ký thi đua thực hiện phong trào “Văn hoá, Thể thao” về Công đoàn Điện lực Việt Nam trước ngày 20/3 hàng năm. Đơn vị nào không đăng ký thi đua thì không xét khen thưởng.

3. Mức thưởng, nguồn thưởng thi đua chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” căn cứ theo Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Điện lực Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ-CĐĐVN ngày 01/4/2015 của Công đoàn Điện lực Việt Nam.

4. Tập thể, cá nhân đã được khen thưởng toàn diện, khen thưởng các chuyên đề khác trong năm thì không xét khen thưởng chuyên đề “Văn hoá, Thể thao”.

5. Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” gửi về Công đoàn Điện lực Việt Nam trước ngày 25 tháng 11 hàng năm.

6. Các công đoàn trực thuộc triển khai thực hiện hướng dẫn này. Văn bản này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực CĐ ĐLVN;
- Các Ban CĐ ĐLVN;
- Các CĐ trực thuộc;
- Website CĐ ĐLVN;
- Lưu: VT, TG.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Khánh Quang Mậu

(Mẫu số 1)

CÔNG ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN
Số:...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng..... năm 201...

TỜ TRÌNH

V/v Khen thưởng Chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”

Kính gửi: Công đoàn Điện lực Việt Nam Việt Nam.

Căn cứ Hướng dẫn số ngày tháng năm về khen thưởng chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” của Công đoàn Điện lực Việt Nam,

Công đoànđã đánh giá, tổng kết thành tích về hoạt động phong trào “Văn hóa, Thể thao” như sau:.....

Kính trình Công đoàn Điện lực Việt Nam xét khen thưởng (Cờ, Bằng khen) Chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” cho các tập thể, cá nhân (Có danh sách kèm theo).

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu...

TM. BTV CÔNG ĐOÀN
Chủ tịch
(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN
(đóng dấu treo)

DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
Đề nghị khen thưởng Chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” năm.....
(Kèm theo tờ trình số:/....., ngày .../tháng .../ năm của Công đoàn)

I. Tập thể.

STT	ĐƠN VỊ	MỨC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG	GHI CHÚ
1			
2			
3			

II. Cá nhân.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	MỨC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG	GHI CHÚ
1				
2				
3				

Người lập
(Ký, ghi rõ họ, tên)

- **Lưu ý:** Tên các đơn vị, cá nhân đề nghị khen thưởng cần ghi rõ ràng, đầy đủ, không viết tắt, danh sách phải được đóng dấu treo.

(Mẫu số 3)

CÔNG ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN.....

Số :...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 201...

TÓM TẮT THÀNH TÍCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
Đề nghị khen thưởng Chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” năm.....
(Kèm theo tờ trình số: .../....., ngày.... /tháng /năm..)

I. Tập thể

STT	Đơn vị (Ghi đầy đủ và không viết tắt)	Cấp trên quản lý trực tiếp	Tóm tắt thành tích	Mức đề nghị khen thưởng
1	Ví dụ: Công đoàn Công ty A	Thuộc Công đoàn Tổng Công ty B	- Thành tích chuyên đề - Ghi các hình thức đã được khen thưởng	Cờ
2				
3				

II. Cá nhân.

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác (Ghi đầy đủ và không viết tắt)	Tóm tắt thành tích
1	Ví dụ: Nguyễn Văn A	Phó chủ tịch Công đoàn bộ phận X, Công ty Y	- Tóm tắt những thành tích tiêu biểu ... - Ghi các hình thức đã được khen thưởng
2			
3			

Người lập
(Ký, ghi rõ họ, tên)

TM. Ban Thường vụ (Ban Chấp hành)
Chủ tịch
(Ký và đóng dấu)

(Mẫu số 4 - Dành cho Công đoàn cơ sở)

TÊN ĐƠN VỊ CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN
TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC-CĐCS

....., ngày tháng..... năm 201...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ

Đề nghị khen thưởng Chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” năm.....

Tên đơn vị:.....

Tổng số CB, VC, LĐ:....., trong đó nữ:.....

Tổng số Đoàn viên Công đoàn:....., trong đó nữ:.....

Số CĐ bộ phận, tổ công đoàn trực thuộc:.....

I - Những thành tích xuất sắc chủ yếu trong năm:

(Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị, báo cáo những thành tích tiêu biểu về chuyên đề, hoạt động công đoàn, những kinh nghiệm tốt đã đạt được).

- Thành tích tiêu biểu về chuyên môn:.....
- Thành tích tiêu biểu về hoạt động công đoàn:.....
- Những kinh nghiệm đã đạt được:.....

II - Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng

- Ghi tổng số tập thể, cá nhân, các tiết mục đã được khen thưởng trong các hội thao, hội diễn nghệ thuật quần chúng (hoặc đang đề nghị) trong năm đề nghị khen thưởng:

- Ghi những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng của đơn vị trong 3 năm (hoặc 5 năm) gần nhất.

Ví dụ:

Năm được khen	Hình thức	Cấp khen	Nội dung khen
2010	- Giấy khen - Bằng khen		- Có thành tích xuất sắc trong hội thi, hội thao, hội diễn quần chúng... - Hoàn thành xuất sắc công tác tổ chức (hoặc) tham gia trong hội thi, hội thao, hội diễn quần chúng ... - Có thành tích xuất sắc trong phong trào Văn hóa, thể thao quần chúng CNVCLĐ

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG
(Cơ quan, đơn vị)

TM. BAN THƯỜNG VỤ (BCH)
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

(Mẫu số 5 - Dành cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

TÊN ĐƠN VỊ CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN
TÊN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC - CĐCS

....., ngày tháng..... năm 201...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ
Đề nghị khen thưởng Chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” năm.....

Tên đơn vị:.....

Tổng số CB, VC, LĐ:....., trong đó nữ:.....

Tổng số Đoàn viên Công đoàn:....., trong đó nữ:.....

Số CĐ trực thuộc:.....

I - Những thành tích xuất sắc chủ yếu trong năm:

Thành tích trong công tác tổ chức hội thao, hội diễn quần chúng..... đã được các cấp công đoàn, chính quyền khen thưởng....;

II - Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng

- Ghi tổng số tập thể, cá nhân, các tiết mục đã được khen thưởng trong các hội thao, hội diễn nghệ thuật quần chúng (hoặc đang đề nghị) trong năm đề nghị khen thưởng:

- Ghi những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng của đơn vị trong 3 năm (hoặc 5 năm) gần nhất.

Ví dụ:

Năm được khen	Hình thức	Cấp khen	Nội dung khen
2010	- Giấy khen - Bằng khen		- Có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức hội thi, hội thao, hội diễn quần chúng trong CNVCLĐ - Có thành tích xuất sắc trong phong trào Văn hóa, văn nghệ - Thể dục, thể thao quần chúng CNVCLĐ

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TM. BAN THƯỜNG VỤ (BCH)
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
Đề nghị khen thưởng chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” năm.....

- Họ và tên:

- Chức vụ, đơn vị công tác: (ghi rõ chức vụ chính quyền và công đoàn)

I - Những thành tích tiêu biểu xuất sắc:

(Căn cứ nhiệm vụ được giao, báo cáo tóm tắt những thành tích tiêu biểu xuất sắc trong năm về chuyên môn nghiệp vụ, về hoạt động công đoàn).

1. Nhiệm vụ được giao:

Ví dụ: - Ủy viên Ban chấp hành công đoàn...

- Bí thư Đoàn thanh niên...

2. Thành tích về chuyên môn, nghiệp vụ:

- Luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.....

- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về Văn hóa, thể thao....

- Có tinh thần giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về Văn hóa, thể thao....

- Có thành tích trong các hội thi, hội thao, hội diễn quần chúng do các cấp công đoàn tổ chức.....

- Có thành tích trong phong trào Văn hóa, thể thao quần chúng.

II - Những danh hiệu và hình thức đã được khen thưởng:

Kê khai những danh hiệu cá nhân đã được khen thưởng, (Ghi cụ thể từng năm đã được khen thưởng: Hình thức, danh hiệu đạt được, cấp quyết định).

Ví dụ:

Năm được khen	Hình thức	Cấp khen	Nội dung khen
2011	- Giấy khen - CSTĐ cơ sở	- CĐ Ngành - UBND tỉnh, Tp. - TLĐ, Bộ	- Có thành tích xuất sắc trong phong trào Văn hóa, văn nghệ - thể dục, thể thao quần chúng...

Cam đoan bản báo cáo thành tích là đúng sự thật.

....., ngày tháng năm 201...

Người viết báo cáo

Xác nhận của CĐCS

T/M BCH CÔNG ĐOÀN

Chủ tịch

CÔNG ĐOÀN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày.....tháng.....năm.....

BIÊN BẢN HỌP XÉT THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Ngày..... tháng..... năm 201.... Công đoàn..... họp bình xét các tập thể, cá nhân có thành tích đề nghị Công đoàn Điện lực Việt Nam và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng thưởng Cờ, Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” năm.....

Thời gian: giờ.....phút ngày.....tháng.....năm 201....

Địa điểm:

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên..... dự họp: có..... thành viên, gồm các đồng chí:

1. Đ/c.....chức vụ.....;
2. Đ/cchức vụ.....;
3. Đ/c..... chức vụ..... Ủy viên;
4. Đ/c..... chức vụ..... Ủy viên;
5. Đ/c..... chức vụ..... Ủy viên;
6. Đ/c..... chức vụ..... Ủy viên;
7. Đ/c..... chức vụ.....Ủy viên, Thư ký Hội đồng.

Sau khi nghe báo cáo tóm tắt thành tích của từng cá nhân, Hội đồng đã thảo luận, phân tích, đánh giá thành tích của từng tập thể, cá nhân trong phong trào “Văn hóa, Thể thao”.

Hội đồng đã thống nhất đề xuất khen thưởng:

TT	Họ và tên, đơn vị	Chức vụ	Mức khen	Số người biểu quyết
/....

Cuộc họp kết thúc vào hồi....giờ...phút ngày....tháng....năm 201....

Thư ký cuộc họp
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

(Mẫu số 8 - Dành cho Tổ công đoàn, Công đoàn bộ phận)

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ VĂN HOÁ, THỂ THAO**

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM tối đa	ĐIỂM tự chấm
1	Nội dung 1: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa	60	
a.	Xây dựng tác phong làm việc công nghiệp, lao động có năng suất, chất lượng, hiệu quả; có ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, hợp tác tương trợ lẫn nhau, tạo sự đồng thuận vì mục tiêu xây dựng và phát triển doanh nghiệp.	10	
b.	Thực hiện nếp sống văn minh trong giao tiếp, ứng xử, trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các sinh hoạt xã hội khác.	10	
c.	Khuôn viên đơn vị xanh, sạch, đẹp, không gây ô nhiễm môi trường.	10	
d.	Đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự an toàn xã hội.	10	
e.	Không có người vi phạm pháp luật; không có người mắc tệ nạn xã hội, không sử dụng, tàng trữ, truyền bá sản phẩm, tài liệu độc hại; không vi phạm khuyết điểm từ hình thức cảnh cáo trở lên.	10	
g.	Tạo điều kiện cho CNVCLĐ về: nơi làm việc, chỗ ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết pháp luật, tham gia các sinh hoạt đoàn thể, văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí.	10	
2	Nội dung 2: Tổ chức thực hiện phong trào	40	
a.	Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao tại cơ sở, phổ biến các bài hát viết về công nhân, công đoàn, các hình thức thể dục, thể thao nâng cao sức khỏe hàng ngày phù hợp với CNVCLĐ.	10	
b.	Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, thể thao do cấp trên tổ chức; tích cực tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ văn hóa, thể thao do cấp trên tổ chức.	10	
c.	Xây dựng, sử dụng hiệu quả các thiết chế phục vụ văn hoá, thể thao của đơn vị mình.	10	
d.	Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức như: Huy chương vàng, huy chương bạc, Giải nhất, nhì, được tặng Cờ, Bằng khen, giấy chứng nhận.	10	
	Tổng cộng:	100	

..... ngày tháng năm
Tổ trưởng/Chủ tịch CĐ
(Ký tên)

(Mẫu số 9 - Dành cho Công đoàn cơ sở, Công đoàn cơ sở thành viên)

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ VĂN HOÁ, THỂ THAO**

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM tối đa	ĐIỂM tự chấm
1	Nội dung 1: Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần đối với người lao động	18	
a.	Đảm bảo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định và tăng thu nhập cho người lao động, phù hợp với sự phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	9	
b.	Xây dựng tác phong làm việc công nghiệp, lao động có năng suất, chất lượng, hiệu quả; có ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, hợp tác tương trợ lẫn nhau, tạo sự đồng thuận vì mục tiêu xây dựng và phát triển doanh nghiệp.	9	
2	Nội dung 2: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa	47	
a.	Thực hiện nếp sống văn minh trong giao tiếp, ứng xử, trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các sinh hoạt xã hội khác.	9	
b.	Khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp, không gây ô nhiễm môi trường.	9	
c.	Đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự an toàn xã hội.	9	
d.	Không có người vi phạm pháp luật; không có người mắc tệ nạn xã hội, không sử dụng, tàng trữ, truyền bá sản phẩm, tài liệu độc hại; không vi phạm khuyết điểm từ hình thức cảnh cáo trở lên.	10	
e.	Tạo điều kiện cho CNVCLĐ về: nơi làm việc, chỗ ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết pháp luật, tham gia các sinh hoạt đoàn thể, văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí.	10	
3	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	35	
a.	Tổ chức các hoạt động Văn hóa, thể thao tại cơ sở, phổ biến các bài hát viết về công nhân, công đoàn, các hình thức thể dục nâng cao sức khỏe hàng ngày phù hợp với CNVCLĐ.	9	
b.	Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, thể thao do cấp trên tổ chức; tích cực tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ văn hóa, thể thao do cấp trên tổ chức.	9	
c.	Xây dựng, sử dụng hiệu quả các thiết chế phục vụ văn hoá, thể thao của đơn vị mình.	9	
d.	Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, thể thao do cấp trên tổ chức như: Huy chương vàng, huy chương bạc, Giải nhất, nhì, được tặng Cờ, Bằng khen, giấy chứng nhận.	8	
	Tổng cộng:	100	

..... ngày tháng năm

Chủ tịch CĐ

(Ký tên, đóng dấu)

(Mẫu số 10 - Dành cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ VĂN HÓA, THỂ THAO**

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM tối đa	ĐIỂM tự chấm
1	Nội dung 1: Đảm bảo đời sống vật chất, văn hóa tinh thần đối với người lao động	30	
a.	Làm tốt công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào “Văn hóa, Thể thao” hàng năm.	10	
b.	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, và chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định cho người lao động và dành thời gian, kinh phí cho các hoạt động văn hóa, thể thao.	10	
c.	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở người lao động, cán bộ, nhân viên chấp hành tốt về thời gian, tính kỷ luật trong lao động, học tập, công tác.	10	
2.	Nội dung 2: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa	40	
a.	Chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa có hiệu quả, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự tại đơn vị, thực hiện nếp sống văn minh.	10	
b.	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở có khuôn viên doanh nghiệp sạch, đẹp giao tiếp văn hóa.	10	
c.	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở không có người: vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội.	10	
d.	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở quan tâm tạo điều kiện cho CNVCLĐ về nhà ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có thời gian tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao.	10	
3.	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	30	
a.	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng cho CNVCLĐ	10	
b.	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở thường xuyên tham gia hưởng ứng các phong trào Văn hóa, thể thao, tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức	10	
c.	Có từ 90% trở lên số công đoàn cơ sở có đầu tư xây dựng, sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hoá, thể thao thu hút và đáp ứng nhu cầu của CNVCLĐ trong đơn vị.	10	
	Tổng cộng:	100	

.....Ngày tháng năm
Chủ tịch công đoàn
(Ký tên, đóng dấu)